

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CỬ CHI  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2020/HS-ST  
Ngày: 23/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Thạch Vũ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Văn Bé;
2. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 135/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Hữu D, sinh năm: 1992 tại tỉnh Thanh Hóa. Hộ khẩu thường trú: Số 638/39/12 đường Lê Trọng Tấn, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 638/39/12 đường Lê Trọng Tấn, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Hữu P và bà: Lê Thị D; bị cáo có vợ tên Bờ Nướch N, sinh năm 1997, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2020 đến nay (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị T, sinh năm: 1991; địa chỉ: Số 638/39/12 đường Lê Trọng Tấn, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 45 phút, ngày 01/4/2020 tại căn chòi bỏ hoang trên đường bờ bao sông Rạch Tra thuộc ấp 8, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ

Chí Minh, Công an xã Bình Mỹ bắt quả tang Lê Hữu D đang tàng trữ trái phép 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Trước đó, vào khoảng 08 giờ ngày 01/4/2020, Lê Hữu D điều khiển xe gắn máy biển số 59N1-011.18 đến đường bờ kênh thuộc ấp 8, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi gặp một người thanh niên (chưa rõ lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng để sử dụng. Mua xong, D cất gói ma túy vào túi quần trước bên phải đang mặc và điều khiển xe gắn máy đi tìm nơi để sử dụng. Khi đến đoạn đường bờ bao sông Rạch Tra thuộc ấp 8, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi thì nhìn thấy bên đường có căn chòi bỏ hoang nên điều khiển xe đi vào chòi để sử dụng ma túy. Khi đang chuẩn bị sử dụng thì bị bắt quả tang như nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 572/KLGĐ-H ngày 09/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Hữu D và hình dấu Công an xã Bình Mỹ, huyện củ Chi được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8121g (không phẩy tám một hai một gam), loại Heroine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 572/2020/Củ Chi, có chữ ký niêm phong của cán bộ điều tra và giám định viên.
- 01 xe gắn máy biển số 59N1-011.18, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo.
- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 1.450.000đ (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng)

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Lê Hữu D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 141/CT-VKS ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Lê Hữu D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo Lê Hữu D, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Hữu D với mức án từ 01 năm đến 02 năm tù; đồng thời đề nghị xử lý về vật chứng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Hữu D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Lê Hữu D sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 01/2020. Thời gian đầu bị cáo mua ma túy của 01 đối tượng không rõ lai lịch ở khu vực phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 26/3/2020, bị cáo đi theo người nghiện không rõ lai lịch đến bờ kênh ấp 8, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh gặp 01 người thanh niên khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch) để mua chất ma túy. Bị cáo đã mua ma túy của người thanh niên này 02 lần vào các ngày 26/3/2020 và 29/3/2020, mỗi lần mua 01 gói với giá 500.000 đồng. Tiếp đó vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 01/4/2020, bị cáo điều khiển xe gắn máy biển số 59N1-011.18 đến bờ kênh ấp 8, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người thanh niên nói trên để mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua ma túy, bị cáo cất gói ma túy vào túi quần trước bên phải đang mặc và điều khiển xe gắn máy biển số 59N2-011.18 đi đến đường bờ bao sông Rạch Tra thuộc ấp 8, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhìn thấy bên đường có căn chòi bỏ hoang nên đi vào căn chòi này để sử dụng chất ma túy. Bị cáo dựng xe gắn máy biển số 59N1-011.18 trên đường và đi bộ vào căn chòi lấy gói ma túy ra sử dụng thì bị lực lượng Công an xã Bình Mỹ đi tuần tra phát hiện bắt quả tang đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 572/KLGD-H ngày 09/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Hữu D và hình dấu Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8121g (không phải tám một hai một gam), loại Heroine.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Lê Hữu D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo Lê Hữu D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do cố ý, bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội

phạm khác. Do đó, cần có mức hình phạt tương đối nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói niêm phong mang số vụ 572/20/Củ Chi, có chữ ký niêm phong của cán bộ điều tra và giám định viên là vật cầm tang trữ nên Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy.

01 xe gắn máy biển số 59N1-011.18, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thị T nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.450.000đ (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) là tài sản của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội; do đó, Hội đồng xét xử xét cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về các vấn đề khác: Chị Lê Thị T là chủ sở hữu chiếc xe biển số 59N1-011.18, chị T không biết bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hữu D 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 572/20/Củ Chi, có chữ ký niêm phong của cán bộ điều tra và giám định viên.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Oppo imei 1 số 862134041672352, imei 2 số 862134041672324 và Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 1.450.000đ (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

(Tang vật theo các phiếu nhập kho vật chứng số 82/PNK, ngày 27/4/2020 và 109/PNK ngày 02/6/2020 của Công an huyện Củ Chi).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Lê Hữu D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**